

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 21/01/2025  
V/v tranh chấp ly hôn, con chung.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Ngọc.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Huỳnh Văn Thanh**

**Ông Nguyễn Văn Tư**

*- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.*

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 580/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc: “Tranh chấp ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*- Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 23/10/2024 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị H và anh Nguyễn Văn N tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2020, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tháng 4/2024 chị khởi kiện xin ly hôn sau đó rút đơn để gia đình đoàn tụ theo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ngày 29/7/2024 của Tòa án, nay chị thấy vợ chồng không hạnh phúc nên chị tiếp tục xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Trọng T sinh ngày 08/11/2022 do chị H nuôi dưỡng.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Văn N, chị H yêu cầu nuôi con chung, yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ mỗi tháng cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi, lao động được.

**Bị đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:** Anh thống nhất lời trình bày của chị H về quá trình tiến tới hôn nhân, con chung, anh và chị H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020, có đăng ký kết hôn, sống hạnh phúc không mâu thuẫn gì lớn, trong cuộc sống vợ chồng chỉ có lời qua tiếng lại, chị H bế con bỏ về nhà cha mẹ ruột, anh có tới rước về nhưng chị H không đồng ý.

Nay anh Nguyễn Văn N không đồng ý ly hôn theo yêu cầu chị Nguyễn Thị H vì anh còn thương vợ thương con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:** Xét thấy, anh Nguyễn Văn N1 cư trú: Ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp ly hôn giữa anh, chị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2] Về nội dung:** Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N cùng trình bày thống nhất, anh, chị xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2020, có đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2024 chị H làm đơn xin ly hôn vì cho rằng vợ chồng không hợp tính tình, sau đó ngày 29/7/2024 rút đơn gia đình đoàn tụ; Chị H cho rằng do anh N không cho chị bế con về nhà ngoại chơi, chị và mẹ chồng bất đồng trong chăm sóc cháu Nguyễn Trọng T, nay vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị xin ly hôn; Còn anh N cho rằng, vợ chồng sống hạnh phúc không mâu thuẫn gì lớn, do trong đời sống hàng ngày vợ chồng có lời qua tiếng lại chị H bế con về nhà ngoại, anh vẫn thường tới lui thăm vợ con và mong muốn rước vợ con về, anh N không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con. Hội đồng xét xử xét thấy, chị H cho rằng do vợ chồng không hợp tính tình nên chị ly hôn nhưng chị không đưa ra được những chứng cứ chứng minh mâu thuẫn trầm trọng trong gia đình ngoài những mâu thuẫn nhỏ trong đời sống hàng ngày như chị đã nêu trên, ngoài ra tại phiên tòa hôm nay chị H cũng xác nhận, từ ngày ly thân đến nay anh N vẫn thường tới lui thăm chị và con chung, phía anh N cũng tha thiết mong muốn gia đình đoàn tụ,

thấy rằng giữa chị H và anh N vẫn còn khả năng hàn gắn tình cảm, hơn nữa con chung của anh chị vẫn còn nhỏ, nhằm tạo điều kiện cho anh, chị được đoàn tụ để cùng nhau chăm sóc con chung, xây dựng gia đình hạnh phúc nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

**[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung:** Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

**[4] Về án phí:** Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Văn N.

*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002645 ngày 14/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên không phải nộp tiếp.

*Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Ngũ Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Kim Ngọc**